TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT – TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐST-KDTM	*Thạch Thất, ngày 14 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 23/2019/TLST-KDTM ngày 04 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam **(Công ty VAMC);**

Địa chỉ: 22 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI TNHH MTV XÂY DỰNG VIỆT NAM **(Ngân hàng Xây dựng);**

Địa chỉ: 145-147-149 Hùng Vương, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Hải Sơn – Chuyên viên Phòng công nợ;

(Theo Giấy ủy quyền số 104/2019/GUQ-CB ngày 25/3/2019);

Bị đơn: Ông Trịnh Văn T– Chủ doanh nghiệp tư nhân Thương mại sản xuất TB;

Địa chỉ: Cụm 6, V, Xã P, T, H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1957;
- Anh Trịnh Văn B, sinh năm 1980;
- Chị Nguyễn Thị Mai Ph, sinh năm 1983;
- Cháu Trịnh Công A; sinh năm 2004;
- Cháu Trịnh Thị L; sinh năm 2006;
- Cháu Trịnh Thị Th; sinh năm 2008;

Người đại diện hợp pháp của cháu Công A, cháu L, cháu Th: Anh Trịnh Văn B và chị Nguyễn Thị Mai Pg (là bố mẹ đẻ).

Nơi cư trú: xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trịnh Văn T(Chủ doanh nghiệp tư nhân Thương mại sản xuất T B) có trách nhiệm trả Ngân hàng Xây dựng (Đại diện theo ủy quyền của VAMC) số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0300156/HĐTD/HM-2011 ngày 15/6/2011 tính đến ngày 05/3/2019 là **36.487.480.000 đồng** *(Bằng chữ: Ba mươi sáu tỷ bốn trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*). Cụ thể như sau:

Nợ gốc:	9.800.000.000đ
Nợ lãi trong hạn:	746.160.000đ
Nợ lãi quá hạn:	25.941.320.000đ

Ông Trịnh Văn T(Chủ doanh nghiệp tư nhân Thương mại sản xuất T B) thanh tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 06/3/2019 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0300156/HĐTD/HM-2011 ngày 15/6/2011. Trường hợp Ngân hàng Xây dựng (Đại diện theo ủy quyền của VAMC) có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất ông Trịnh Văn T(Chủ doanh nghiệp tư nhân Thương mại sản xuất T B) phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng Xây dựng.

Trường hợp ông Trịnh Văn T (Chủ doanh nghiệp tư nhân Thương mại sản xuất T B không trả hết nợ hoặc bên thế chấp không tự nguyện bàn giao tài sản bảo đảm thì Ngân hàng Xây dựng (Đại diện theo ủy quyền của VAMC) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm đã thế chấp là:

Tài sản 1: Toàn bộ quyền sử dụng 99,7m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 37, tờ bản đồ số 00, tại địa chỉ: Khu Đ, Xã P, Huyện T, thành phố H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 817523, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.02247/QSDĐ/10/QĐ-UB, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 08/01/2008. Chủ sử dụng là ông Trịnh Văn T, nhận chuyển nhượng theo hợp đồng số 286/HĐCN ngày 20/3/2008. Hợp đồng thế chấp

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 01/10/2008, số công chứng: 797, quyển số 02 tại Phòng công chứng số 8 Hà Nội; Tài sản thế chấp nêu trên được đăng ký tại Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) ngày 27/10/2008.

Tài sản 2: Toàn bộ quyền sử dụng 100m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 38, tờ bản đồ số 00, tại địa chỉ: Khu Đ, Xã P, Huyện T, thành phố H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 792990, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.02225/QSDĐ/10/QĐ-UB, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 08/01/2008. Chủ sử dụng là ông Trịnh Văn T, nhận chuyển nhượng theo hợp đồng số 155 ngày 04/11/2008. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 28/11/2008, số công chứng: 990, quyển số 02 tại Phòng công chứng số 8 Hà Nội; Tài sản thế chấp nêu trên được đăng ký tại Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) ngày 28/11/2008.

Tài sản 3: Toàn bộ quyền sử dụng 100,2m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 39, tờ bản đồ số 00, tại địa chỉ: Khu Đ, Xã P, Huyện T, thành phố H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 792992, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.02216/QSDĐ/10/QĐ-UB, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 08/01/2008. Chủ sử dụng là ông Trịnh Văn T, nhận chuyển nhượng theo hợp đồng số 287/HĐCN ngày 20/3/2008. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 01/10/2008, số công chứng: 797, quyển số 02 tại Phòng công chứng số 8 Hà Nội; Tài sản thế chấp nêu trên được đăng ký tại Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) ngày 27/10/2008.

Tài sản 4: Toàn bộ quyền sử dụng 100m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số 00, tại địa chỉ: B, Xã P, Huyện T, thành phố H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 758039, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.01393/QSDĐ/693/QĐ-UB, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 08/5/2007. Chủ sử dụng là ông Trịnh Văn T, nhận chuyển nhượng theo hợp đồng số 91/HĐCN ngày 24/9/2008. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 01/10/2008, số công chứng: 797, quyển số 02 tại Phòng công chứng số 8 Hà Nội; Tài sản thế chấp nêu trên được đăng ký tại Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) ngày 27/10/2008.

Tài sản 5: Toàn bộ quyền sử dụng 101m^2 đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 58, tờ bản đồ số 00, tại địa chỉ: Khu Đ, Xã P, Huyện T, thành phố H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 817522, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.02246/QSDĐ/10/QĐ-UB, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 08/01/2008. Chủ sử dụng là ông Trịnh Văn T, nhận chuyển nhượng theo hợp đồng số 288/HĐCN ngày 20/3/2008. Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 01/10/2008, số công chứng:

797, quyển số 02 tại Phòng công chứng số 8 Hà Nội; Tài sản thế chấp nêu trên được đăng ký tại Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội) ngày 27/10/2008.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Công ty VAMC thì ông Trịnh Văn T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty VAMC cho đến khi tất toán khoản vay.

Về án phí: Ông Trịnh Văn T(Chủ doanh nghiệp tư nhân Thương mại sản xuất T B) tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 72.243.740 đồng *(Bảy mươi hai triệu hai trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi đồng)*. Hoàn trả Ngân hàng Xây dựng (Đại diện theo ủy quyền của VAMC) số tiền 73.270.000 đồng (Bảy mươi ba triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2014/06527 ngày 04/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *THADS huyện Thạch Thất;*
- *TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;*
- *VKSND huyện Thạch Thất;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy